

Số: 76/KH-THPT.HTB

Hàm Thuận Bắc, ngày 05 tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH **Xây dựng phương án tuyển sinh lớp 10 năm học 2022 - 2023**

Căn cứ Thông tư Số 13/2022/TT-BGDĐT, ngày 03/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư Số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số: 853/SGDĐT-GDTrH&CN-TX ngày 14/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Thuận về việc xây dựng tổ hợp môn lựa chọn vào lớp 10 từ năm học 2022-2023;

Căn cứ vào chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022 – 2023 tại các trường THPT công lập trên địa bàn tỉnh Bình Thuận kèm theo Công văn số 819/SGDĐT-KHTC ngày 08/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Thuận;

Căn cứ tình hình thực tế về đội ngũ hiện có của trường THPT Hàm Thuận Bắc năm học 2021 - 2022;

Trường THPT Hàm Thuận Bắc xây dựng phương án tuyển sinh lớp 10 năm học 2022 - 2023 cụ thể như sau:

I. Mục đích và yêu cầu

1. Mục đích:

- Chủ động trong tổ chức thực hiện chương trình phổ thông 2018 đối với lớp 10 vào năm học 2022 - 2023.

- Là căn cứ để học sinh lớp 9 cấp THCS đăng ký thi tuyển vào lớp 10 cấp THPT trường THPT Hàm Thuận Bắc năm học 2022 - 2023.

- Có kế hoạch để giáo viên có lộ trình tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo thực hiện có hiệu quả các hoạt động dạy học và các hoạt động giáo dục của chương trình phổ thông 2018.

2. Yêu cầu:

- Đảm bảo việc phân công đội ngũ giáo viên cân đối, hợp lý khi đồng thời thực hiện dạy học chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Ưu tiên đội ngũ giáo viên dạy lớp 10 năm học 2022 - 2023 có chuyên môn, nghiệp vụ tốt nhất, đồng thời ưu tiên đội ngũ giảng dạy chương trình hiện hành đối với lớp 12, đảm bảo chất lượng dạy học.

II. Nội dung

1. Dự kiến kế hoạch trường lớp học năm 2022 – 2023

Khối	10	11	12	Cộng
Số lớp	17	17	16	50
Số học sinh	700	670	650	2.020

2. Biên chế đội ngũ giáo viên hiện có

Bộ môn	Toán	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Tin học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	Tiếng Anh	GD CD	Công nghệ	Thể dục	GD QPAN
Số lượng	15	11	10	7	9	11	7	8	14	5	6	8	4

3. Nhu cầu giáo viên đứng lớp năm học 2022 – 2023

Bộ môn	Số tiết học trong tuần				Số tiết kiêm nhiệm		Giáo viên cần có	Giáo viên hiện có	Tỷ lệ giáo viên / lớp	Giáo viên thiếu xin thêm	Giáo viên thừa		Ghi chú
	Tổng số	Khối 10	Khối 11	Khối 12	Chủ nhiệm	Công tác khác					Bổ trí việc khác	Đề nghị chuyển đi	
Toán	242.5	56	76.5	72	28	10	14.5	15			0.5		
Lý	158.5	27	51	48	17.5	15	9.5	11			1.5		Day KC
KC	42.5		25.5	16		1	2.5	2					
Hóa	163	27	51	48	21	16	10	10					
Văn	193	57	59.5	48	10.5	18	11	11					
Sử	102.5	28	17	24	10.5	23	6	7			1		Day HĐHN K11
CD	78	24	17	16	14	7	4.5	5			0.5		
Địa	120.5	30	17	24	17.5	32	7	8			1		Day HĐHN K12
Sinh	108.5	28	25.5	24	14	17	6.5	7			0.5		
CN	53.5	18			10.5	25	3.5	4			0.5		
Anh	209.5	57	68	64	10.5	10	12.5	14			1.5		1BS+1 nghỉ hưu
TD	201.5	51	51	48	17.5	34	8	5					
QP							4	7					
Tin	136.5	22	76.5	24	0	14	8.5	9					
CỘNG	1810	425	535.5	456	171.5	222	108	115		0	7	0	

4. Phương án xây dựng tổ hợp môn lựa chọn vào lớp 10 từ năm học 2022-2023

4.1. Nhóm Khoa học tự nhiên (08 lớp):

*** Tổ hợp 1 (Lớp 10A1, 10A2)**

+ **Môn học Bắt buộc:** Toán học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, TD-QP, Hoạt động trải nghiệm, Hướng nghiệp, Giáo dục địa phương.

+ Môn học lựa chọn: Vật lí, Hóa học, Địa lí và Tin học.

+ Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề): Toán, Vật lí, Hóa học.

*** Tổ hợp 2 (Lớp 10A3, 10A4, 10A5)**

+ **Môn học Bắt buộc:** Toán học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, TD-QP, Hoạt động trải nghiệm, Hướng nghiệp, Giáo dục địa phương.

+ Môn học lựa chọn: Hóa học, Sinh học, GD kinh tế và PL, Công nghệ (**Công nghệ trồng trọt**).

+ Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề): Toán, Sinh học, Hóa học.

*** Tổ hợp 3 (Lớp 10A6, 10A7, 10A8)**

+ **Môn học Bắt buộc:** Toán học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, TD-QP, Hoạt động trải nghiệm, Hướng nghiệp, Giáo dục địa phương.

+ Môn học lựa chọn: Vật lí, Sinh học, Địa lí, Công nghệ (**Công nghệ thiết kế**).

+ Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề): Vật lí, Địa lí, Sinh học.

4.2. Nhóm Khoa học xã hội (09 lớp):

*** Tổ hợp 4 (Lớp 10A9, 10A10, 10A11)**

+ **Môn học Bắt buộc:** Toán học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, TD-QP, Hoạt động trải nghiệm, Hướng nghiệp, Giáo dục địa phương.

+ Môn học lựa chọn: Địa lí, GD kinh tế và PL, Vật lí, Tin học.

+ Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề): Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí.

*** Tổ hợp 5 (Lớp 10A12, 10A13, 10A14)**

+ **Môn học Bắt buộc:** Toán học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, TD-QP, Hoạt động trải nghiệm, Hướng nghiệp, Giáo dục địa phương.

+ Môn học lựa chọn: Địa lí, GD kinh tế và PL, Hóa học, Tin học.

+ Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề): Toán, Hóa học, Tin học.

*** Tổ hợp 6 (Lớp 10A15, 10A16, 10A17)**

+ **Môn học Bắt buộc:** Toán học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, TD-QP, Hoạt động trải nghiệm, Hướng nghiệp, Giáo dục địa phương.

+ Môn học lựa chọn: Địa lí, GD kinh tế và PL, Sinh học, Công nghệ (**Công nghệ trồng trọt**).

+ Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề): Ngữ văn, Địa lí, Lịch sử.

- **Riêng môn học tự chọn sẽ lựa chọn Ngoại ngữ 2:** Nhà trường không có giáo viên dạy nên không tổ chức cho học sinh chọn ngoại ngữ 2.

5. Quy chế xếp học sinh đã trúng tuyển vào các lớp

Sau khi học sinh đã trúng tuyển vào lớp 10, căn cứ vào phương án tổ chức dạy học của nhà trường tại mục 4, căn cứ vào năng lực và nguyện vọng của học sinh;

nhà trường tổ chức cho học sinh đăng ký vào lớp học theo nguyện vọng của học sinh.

Sau khi học sinh đăng ký, nhà trường sẽ sắp xếp học sinh vào lớp theo thứ tự nguyện vọng của học sinh đã đăng ký theo thứ tự ưu tiên từ nguyện vọng 1 đến nguyện vọng cuối cùng.

6. Phương án bố trí giáo viên dạy lớp 10

- Môn học bắt buộc: Ngữ văn 04 giáo viên, Toán 04 giáo viên, Tiếng Anh 04 giáo viên, Lịch sử 02 giáo viên, Giáo dục Thể chất 02 giáo viên, Giáo dục Quốc phòng và An ninh 01 giáo viên.

- Môn học lựa chọn: Lịch sử 02 giáo viên, Địa lí 02 giáo viên, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 02 giáo viên, Vật lí 02 giáo viên, Hóa học 02 giáo viên, Sinh học 02 giáo viên, Tin học 02 giáo viên, Công nghệ 02 giáo viên.

- Chuyên đề học tập lựa chọn: Giáo viên của tổ bộ môn dạy theo chuyên đề tương ứng.

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Đoàn trường, Tổ bộ môn GDCD và Công nghệ phụ trách.

- Nội dung giáo dục địa phương: Tổ bộ môn Lịch sử, Địa lí, Ngữ văn phụ trách.

III. Tổ chức thực hiện

1. Ban giám hiệu nhà trường quán triệt nội dung kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, hội cha mẹ học sinh.

2. Ban chuyên môn chỉ đạo các tổ chuyên môn đề xuất danh sách giáo viên tiếp tục tham gia tập huấn chương trình mới để đảm bảo số lượng, chất lượng giáo viên đảm nhiệm dạy học lớp 10 năm học 2022 - 2023.

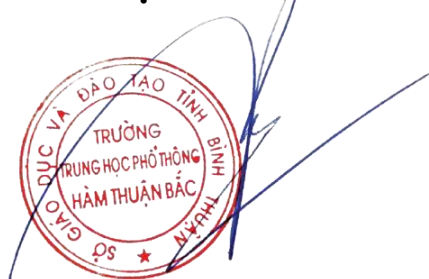
3. Thông báo kế hoạch này tới Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hàm Thuận Bắc; công bố trên website của trường và Đài truyền thanh và tiếp phát truyền hình huyện Hàm Thuận Bắc để phụ huynh và học sinh trên địa bàn tuyển sinh biết và đăng ký tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022 - 2023 đúng chỉ tiêu, nguyện vọng và đáp ứng yêu cầu của nhà trường.

Trên đây là kế hoạch xây dựng phương án tuyển sinh (xây dựng tổ hợp môn lựa chọn) lớp 10 năm học 2022 - 2023 của trường THPT Hàm Thuận Bắc./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (báo cáo);
- Phòng GD&ĐT Hàm Thuận Bắc;
- Website của trường;
- Đài truyền thanh Hàm Thuận Bắc;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Trung Toàn